

Số: /QĐ-BTNMT

Hà Nội, ngày tháng năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Kế hoạch xây dựng hệ thống quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về môi trường giai đoạn 2019-2020 theo định hướng hội nhập quốc tế

BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

Căn cứ Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật ngày 29 tháng 6 năm 2006;

Căn cứ Nghị định số 127/2007/NĐ-CP ngày 01 tháng 8 năm 2007 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật đã được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 78/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ;

Căn cứ Nghị định số 36/2017/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

Căn cứ Quyết định số 3370/QĐ-BTNMT ngày 06 tháng 11 năm 2018 về việc ban hành kế hoạch xây dựng quy chuẩn, tiêu chuẩn, quy định kỹ thuật của Bộ Tài nguyên và Môi trường giai đoạn 2019-2020 và Quyết định số xxxx/QĐ-BTNMT ngày xx tháng 8 năm 2019 về việc điều chỉnh, bổ sung Quyết định số 3370/QĐ-BTNMT ngày 06 tháng 11 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc ban hành Kế hoạch xây dựng tiêu chuẩn, quy chuẩn, quy định kỹ thuật của Bộ Tài nguyên và Môi trường giai đoạn 2019-2020;

Căn cứ Quyết định số 1677/QĐ-BTNMT ngày 05 tháng 7 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc ban hành Quy chế quản lý hoạt động xây dựng tiêu chuẩn quốc gia và quy chuẩn kỹ thuật quốc gia của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Khoa học và Công nghệ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch xây dựng hệ thống quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về môi trường giai đoạn 2019-2020 theo định hướng hội nhập quốc tế.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Bộ; Vụ trưởng các Vụ: Khoa học và Công nghệ, Pháp chế, Hợp tác quốc tế; Tổng cục trưởng Tổng cục Môi trường; Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Bộ, các tổ chức cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Các Thứ trưởng;
- Lưu: VT, KHCN.VHD

BỘ TRƯỞNG

Trần Hồng Hà

KẾ HOẠCH XÂY DỰNG HỆ THỐNG QUY CHUẨN KỸ THUẬT QUỐC GIA VỀ MÔI TRƯỜNG THEO ĐỊNH HƯỚNG HỘI NHẬP QUỐC TẾ

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-BTNMT ngày tháng năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường)

I. MỤC TIÊU

Xây dựng hệ thống quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về môi trường (QCVN) theo định hướng hội nhập quốc tế, dựa trên kinh nghiệm của Hàn Quốc và các nước tiên tiến làm công cụ quản lý môi trường đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước.

II. NHIỆM VỤ

1. Xây dựng mới 08 QCVN đáp ứng tiến độ trình ban hành trong năm 2019, gồm:

Nhóm 1: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng môi trường xung quanh

1) Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng môi trường không khí xung quanh;

2) Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng môi trường nước;

3) Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng môi trường đất.

Nhóm 2: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải, khí thải công nghiệp

1) Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải công nghiệp;

2) Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải công nghiệp.

Nhóm 3: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia các lĩnh vực khác

1) Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải sinh hoạt;

2) Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải y tế;

3) Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải chăn nuôi.

2. Xây dựng kế hoạch thực hiện các QCVN năm 2020

1) Nhóm Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về xử lý chất thải rắn;

2) Nhóm Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về môi trường đối với hoạt động sản xuất nông nghiệp khác (nuôi trồng thủy sản; sử dụng hóa chất bảo vệ thực vật, ...);

3) Nhóm Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất thải nguy hại;

4) Nhóm Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia khác về môi trường.

III. NỘI DUNG TRIỂN KHAI

1. Xây dựng kế hoạch, nhiệm vụ khoa học và công nghệ đột xuất.
2. Thu thập và dịch tài liệu về hệ thống Tiêu chuẩn môi trường của Hàn Quốc, xây dựng báo cáo tổng quan về hệ thống QCVN của Việt Nam.
3. Nghiên cứu xây dựng kế hoạch truyền thông đối với việc xây dựng và áp dụng hệ thống QCVN hiện tại và tương lai.
4. Lựa chọn và mời chuyên gia Hàn Quốc vào Việt Nam tư vấn xây dựng hệ thống QCVN cho Việt Nam.
5. Tổ chức Đoàn ra đi Hàn Quốc nghiên cứu kinh nghiệm xây dựng và triển khai áp dụng hệ thống Tiêu chuẩn môi trường của Hàn Quốc.
6. Xây dựng dự thảo QCVN cho Việt Nam trên cơ sở nghiên cứu kinh nghiệm của Hàn Quốc và tham khảo quy định của một số quốc gia, tổ chức quốc tế khác.
7. Đánh giá tác động của việc triển khai hệ thống QCVN mới xây dựng.
8. Xây dựng lộ trình áp dụng hệ thống QCVN.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thành lập Ban Chỉ đạo và Tổ giúp việc

- Ban Chỉ đạo chỉ đạo toàn diện nhiệm vụ xây dựng hệ thống quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về môi trường, đảm bảo hoàn thành 08 quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đúng tiến độ trong năm 2019;

- Tổ giúp việc có nhiệm vụ giúp Ban Chỉ đạo xây dựng kế hoạch triển khai; theo dõi, giám sát tiến độ triển khai nhiệm vụ; tổng hợp xây dựng báo cáo tuần, tháng; phát hiện những khó khăn vướng mắc và thực hiện các công việc hỗ trợ chung.

Chi tiết tại phụ lục 2.

2. Thành lập các Tổ soạn thảo xây dựng dự thảo các QCVN năm 2019:

Tổ 1: chủ trì xây dựng dự thảo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia nhóm 1;

Tổ 2: chủ trì xây dựng dự thảo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia nhóm 2;

Tổ 3: chủ trì xây dựng dự thảo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia nhóm 3.

Chi tiết tại phụ lục 2.

3. Tiến độ thực hiện

Các nội dung công việc được triển khai theo đúng tiến độ của Kế hoạch (chi tiết tại Phụ lục 1 kèm theo). Trình Bộ trưởng ban hành 08 QCVN của Kế hoạch năm 2019 trước ngày 31 tháng 12 năm 2019.

4. Phân công thực hiện

4.1. Vụ Khoa học và Công nghệ

- Là đơn vị đầu môi triển khai kế hoạch;

- Trình điều chỉnh kế hoạch xây dựng tiêu chuẩn, quy chuẩn, quy định kỹ thuật của Bộ Tài nguyên và môi trường; Quyết định thành lập Ban Chỉ đạo, tổ giúp việc; Tổ soạn thảo; Tổ thẩm tra;

- Phối hợp với Vụ Pháp chế, Vụ Hợp tác quốc tế thu thập và dịch tài liệu về hệ thống Tiêu chuẩn môi trường của Hàn Quốc làm tài liệu tham khảo xây dựng QCVN cho Việt Nam;

- Xây dựng nhiệm vụ khoa học và công nghệ (KH&CN) đột xuất phục vụ xây dựng hệ thống QCVN theo hướng hội nhập quốc tế;

- Phối hợp với Bộ Khoa học và Công nghệ đẩy nhanh công tác thẩm tra, thẩm định đáp ứng yêu cầu tiến độ.

4.2. Tổng cục Môi trường

- Cử biệt phái các công chức tham gia các Tổ biên soạn theo phân công tại phụ lục 1;

- Chịu trách nhiệm xây dựng nội dung các dự thảo QCVN về môi trường của Việt Nam;

- Bố trí kinh phí và phối hợp với Trung tâm Truyền thông tài nguyên và môi trường để thực hiện kế hoạch truyền thông cho việc xây dựng và áp dụng hệ thống QCVN về môi trường; bố trí kinh phí và phối hợp với Vụ Pháp chế triển khai nhiệm vụ “Đánh giá tác động của việc triển khai hệ thống QCVN”.

- Chủ trì, phối hợp với các Hiệp Hội và Viện nghiên cứu xây dựng lộ trình áp dụng hệ thống QCVN;

- Chủ trì lập kế hoạch triển khai xây dựng nhóm các QCVN năm 2020, đăng ký bổ sung kế hoạch xây dựng QCVN năm 2020 của Bộ.

4.3. Vụ pháp chế

- Xây dựng báo cáo tổng quan hệ thống QCVN của Việt Nam (cung cấp cho phía Hàn Quốc);

- Phối hợp với Vụ Hợp tác quốc tế Liên hệ với Bộ Môi trường Hàn Quốc cử chuyên gia sang Việt Nam hỗ trợ xây dựng hệ thống QCVN về môi trường;

- Chủ trì liên hệ với Bộ Môi trường Hàn Quốc đề nghị cung cấp các bản gốc các Tiêu chuẩn Hàn Quốc làm tài liệu tham khảo chung để xây dựng hệ thống QCVN về môi trường của Việt Nam;

- Chủ trì nhiệm vụ “Đánh giá tác động của việc triển khai hệ thống QCVN”.

4.4. Vụ Hợp tác quốc tế

- Liên hệ với Bộ Môi trường Hàn Quốc cử chuyên gia sang Việt Nam hỗ trợ xây dựng hệ thống QCVN về môi trường;

- Đảm bảo các quy định của hệ thống QCVN tuân thủ các điều ước quốc tế mà Việt Nam đã ký kết.

4.5. Văn phòng Bộ

- Bố trí 01 phòng làm việc cho chuyên gia Hàn Quốc tại Trụ sở Bộ;
- Hỗ trợ công tác phê duyệt, thanh quyết toán kinh phí thực hiện nhiệm vụ.

5. Kinh phí

- Nhiệm vụ “Xây dựng kế hoạch truyền thông đối với việc xây dựng và áp dụng hệ thống QCVN” và nhiệm vụ “Đánh giá tác động của việc triển khai hệ thống QCVN” do Tổng cục Môi trường bố trí kinh phí từ nguồn sự nghiệp môi trường;

- Nhiệm vụ “Xây dựng lộ trình áp dụng hệ thống QCVN” bố trí kinh phí từ nguồn sự nghiệp khoa học năm 2020;

Dự kiến kinh phí triển khai nhiệm vụ năm 2019: 2.806 triệu đồng (chi tiết tại phụ lục 3).

6. Chế độ báo cáo

- Các Tổ soạn thảo có nhiệm vụ xây dựng báo cáo kết quả công việc trong tuần cho Ban Chỉ đạo trước 16 giờ 00 ngày thứ 6 hàng tuần; Ban chỉ đạo tổng hợp, báo cáo Bộ trưởng;

- Mỗi tháng Ban Chỉ đạo họp với các Tổ soạn thảo 1 lần vào các ngày: 11/8; 11/9; 10/10; 10/12 năm 2019;

- Trong quá trình triển khai, các Tổ soạn thảo báo cáo nội dung công việc thường xuyên, kịp thời với Ban Chỉ đạo, giải quyết, tháo gỡ các vấn đề, vướng mắc, đảm bảo thực hiện theo đúng tiến độ tại Kế hoạch./.

Phụ lục 1.

NỘI DUNG CÔNG VIỆC VÀ TIẾN ĐỘ XÂY DỰNG 08 QCVN NĂM 2019
*(Kèm theo Quyết định số /QĐ-BTNMT, ngày tháng năm 2019
của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường)*

TT	Nội dung	Chủ trì thực hiện	Chỉ đạo	Thời gian	
				Bắt đầu	Hoàn thành
1	Xây dựng kế hoạch		Trần Bình Trọng	05/8	20/8
1.1	Điều chỉnh kế hoạch xây dựng tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia năm 2020 của Bộ	Vụ KH&CN		05/8	20/8
1.2	Xây dựng kế hoạch triển khai nhiệm vụ, Thành lập Ban Chỉ đạo, Tổ giúp việc, Tổ soạn thảo - Quyết định thành lập Ban Chỉ đạo, Tổ giúp việc; - Quyết định thành lập 03 Tổ soạn thảo; (chi tiết tại phụ lục 2)	Vụ KH&CN chủ trì phối hợp với TCMT		05/8	20/8
2	Chuẩn bị tài liệu chung cho nhiệm vụ xây dựng QCVN môi trường		Phan Tuấn Hùng	15/8	15/9
2.1	Thu thập tài liệu về hệ thống tiêu chuẩn môi trường của Hàn Quốc;	Vụ Pháp chế chủ trì phối hợp TCMT và Vụ HTQT		15/8	25/8
2.2	Dịch tài liệu về hệ thống tiêu chuẩn môi trường của Hàn Quốc	Vụ KH&CN chủ trì, phối hợp với TCMT		15/8	15/9
2.3	Xây dựng báo cáo tổng quan hệ thống QCVN của Việt Nam (cung cấp cho phía Hàn Quốc)	Vụ Pháp chế chủ trì phối hợp TCMT và Vụ KH&CN		15/8	15/9
3	Xây dựng kế hoạch truyền thông đối với việc xây dựng và áp dụng hệ thống QCVN hiện tại và tương lai	Trung tâm truyền thông TN&MT, TCMT	Hoàng Văn Thúc	Xây dựng thành nhiệm vụ riêng	
4	Lựa chọn và mời chuyên gia Hàn Quốc vào Việt Nam	Vụ Pháp chế chủ trì phối hợp Vụ HTQT	Hoàng Xuân Huy	05/8	15/9
4.1	Liên hệ với Bộ Môi trường Hàn Quốc cử chuyên gia sang Việt Nam hỗ trợ xây dựng hệ thống QCVN về môi trường	Vụ Hợp tác quốc tế và Vụ Pháp chế		05/8	15/8
4.2	Tiếp đón và bố trí phòng làm việc	Vụ Hợp tác quốc tế và Văn phòng Bộ			15/9
5	Tổ chức Đoàn ra đi Hàn Quốc nghiên cứu kinh nghiệm xây dựng và triển khai áp dụng hệ thống tiêu	Vụ KH&CN chủ trì phối hợp với TCMT,	Thứ trưởng Võ Tuấn Nhân	15/8	15/10

TT	Nội dung	Chủ trì thực hiện	Chỉ đạo	Thời gian	
				Bắt đầu	Hoàn thành
	chuẩn môi trường của Hàn Quốc	Vụ PC, Vụ HTQT			
6	Xây dựng QCVN				
6.1	Xây dựng dự thảo 01			15/9	30/9
6.1.1	Xây dựng dự thảo 01 cho 03 Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia nhóm 1	Tổ 1	Nguyễn Duy Hùng	15/9	26/9
	Biên dịch tài liệu cùng chuyên gia Hàn Quốc				
	Xây dựng dự thảo 0, thuyết minh xây dựng QCVN				
	Họp tổ soạn thảo				
	Tiếp thu, chỉnh sửa, xây dựng dự thảo 01				
6.1.2	Xây dựng dự thảo 01 cho 02 Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia nhóm 2	Tổ 2	Hoàng Văn Thức	15/9	30/9
	Biên dịch tài liệu cùng chuyên gia Hàn Quốc				
	Xây dựng dự thảo 0, thuyết minh xây dựng QCVN				
	Họp tổ soạn thảo				
	Tiếp thu, chỉnh sửa, xây dựng dự thảo 01				
6.1.3	Xây dựng dự thảo 01 cho 03 Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia nhóm 3	Tổ 3	Phan Tuấn Hùng	15/9	28/9
	Biên dịch tài liệu cùng chuyên gia Hàn Quốc				
	Xây dựng dự thảo 0, thuyết minh xây dựng QCVN				
	Họp tổ soạn thảo				
	Tiếp thu, chỉnh sửa, xây dựng dự thảo 01				
6.2	Họp Ban Chỉ đạo; tiếp thu, chỉnh sửa, xây dựng dự thảo 02	Các tổ chuẩn bị	Thứ trưởng Võ Tuấn Nhân	27/9	30/9
6.2.1	Họp 03 QCVN nhóm 1	Tổ 1 chuẩn bị			27/9
	Gửi tài liệu cho thành viên tham dự				
	Tổ chức hội thảo				
	Tiếp thu, chỉnh sửa, xây dựng dự thảo 02; chỉnh sửa thuyết minh				
6.2.2	Họp 02 QCVN nhóm 2	Tổ 2 chuẩn bị			01/10
	Gửi tài liệu cho thành viên tham dự				
	Tổ chức hội thảo				
	Tiếp thu, chỉnh sửa, xây dựng dự thảo 02; chỉnh sửa thuyết minh				
6.2.3	Họp 03 QCVN nhóm 3	Tổ 3 chuẩn bị			30/9
	Gửi tài liệu cho thành viên tham dự				
	Tổ chức hội thảo				
	Tiếp thu, chỉnh sửa, xây dựng dự				

TT	Nội dung	Chủ trì thực hiện	Chỉ đạo	Thời gian	
				Bắt đầu	Hoàn thành
	thảo 02; chỉnh sửa thuyết minh				
6.3	Hội thảo rộng với các Bộ ngành, Hiệp hội, xây dựng dự thảo 03	Các tổ chuẩn bị	Lãnh đạo Bộ	07/10	10/10
6.3.1	Hội thảo về 03 QCVN nhóm 1	Tổ 1 chuẩn bị			07/10
	Gửi tài liệu cho thành viên tham dự				
	Tổ chức hội thảo				
	Tiếp thu, chỉnh sửa, xây dựng dự thảo 03; chỉnh sửa thuyết minh				
6.3.2	Hội thảo về 02 QCVN nhóm 2	Tổ 2 chuẩn bị			8/10
	Gửi tài liệu cho thành viên tham dự				
	Tổ chức hội thảo				
	Tiếp thu, chỉnh sửa, xây dựng dự thảo 03; chỉnh sửa thuyết minh				
6.3.3	Hội thảo về 03 QCVN nhóm 3	Tổ 3 chuẩn bị			07/10
	Gửi tài liệu cho thành viên tham dự				
	Tổ chức hội thảo				
	Tiếp thu, chỉnh sửa, xây dựng dự thảo 03; chỉnh sửa thuyết minh				
6.4	Lấy ý kiến tổ chức, cá nhân liên quan, xây dựng dự thảo 04	Tổ trưởng các tổ	Hoàng Văn Thúc	11/10	25/11
6.4.1	Gửi CV Lấy ý kiến các đơn vị trong Bộ; các Bộ ngành; địa phương, Hiệp hội ...	Các tổ soạn thảo		11/10	30/10
6.4.2	Đăng công thông tin của Chính phủ, Bộ, Tổng cục Môi trường (rút ngắn 45 ngày đối với QCVN về môi trường theo luật định)	Các tổ soạn thảo		11/10	25/11
6.4.3	Tiếp thu, giải trình, xây dựng dự thảo 04; xây dựng Dự thảo Thông tư ban hành	Các tổ soạn thảo		30/10	25/11
6.4.4	Hoàn thiện hồ sơ gửi thẩm tra	Các tổ soạn thảo			25/11
6.5	Thẩm tra hồ sơ, hoàn thiện, xây dựng dự thảo 05	Tổ thẩm tra của Bộ	Trần Bình Trọng	25/11	28/11
6.5.1	Họp tổ thẩm tra	Vụ KH&CN		25/11	28/11
	Thẩm tra QCVN nhóm 1				25/11
	Thẩm tra QCVN nhóm 2				26/11
	Thẩm tra QCVN nhóm 3			27/12	28/11
6.5.2	Hoàn thiện hồ sơ, xây dựng dự thảo 05	Các tổ soạn thảo			03/12
6.6	Họp Ban Chỉ đạo để rà soát lần cuối 03 nhóm QCVN, xây dựng dự thảo 06		Thứ trưởng Võ Tuấn Nhân		05/12
6.6.1	Gửi tài liệu cho các thành viên tham dự	Các tổ soạn thảo			03/12
6.6.2	Tổ chức họp	Các tổ soạn thảo		05/12	06/12
6.6.3	Xây dựng dự thảo 06, hoàn thiện Hồ sơ thẩm định	Các tổ soạn thảo		06/12	09/12
6.7	Gửi Bộ KH&CN thẩm định, hoàn	Vụ KH&CN	Trần Bình	10/12	25/12

TT	Nội dung	Chủ trì thực hiện	Chỉ đạo	Thời gian	
				Bắt đầu	Hoàn thành
	thiện dự thảo cuối		Trọng		
6.7.1	Soạn Công văn kèm Hồ sơ gửi Bộ KH&CN, phối hợp TC Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng trong thẩm định	Vụ KH&CN		07/12	10/12
6.7.2	Tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định, hoàn thiện dự thảo cuối, chỉnh sửa hồ sơ	Các tổ soạn thảo		25/12	29/12
6.8	Trình Bộ trưởng	Vụ KH&CN	TT Võ Tuấn Nhân		31/12
6.8.1	Họp rà soát tổng thể	Vụ KH&CN			30/12
6.8.2	Trình Bộ trưởng	Vụ KH&CN, Vụ Pháp chế			31/12
7	Đánh giá tác động của việc triển khai hệ thống QCVN mới xây dựng	Vụ Pháp chế phối hợp TCMT		Xây dựng thành nhiệm vụ riêng	
8	Xây dựng lộ trình áp dụng hệ thống QCVN	TCMT chủ trì phối hợp với các Hiệp Hội và Viện nghiên cứu		Xây dựng thành nhiệm vụ riêng	

PHÂN CÔNG CÔNG VIỆC THỰC HIỆN XÂY DỰNG 08 QCVN NĂM 2019

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-BTNMT, ngày tháng năm 2019
của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường)

TT	Thành viên	Chức vụ/Đơn vị	Chức danh trong Ban/tổ	Trách nhiệm	Ghi chú
I	Ban Chỉ đạo			Chỉ đạo toàn diện nhiệm vụ xây dựng hệ thống quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về môi trường, đảm bảo hoàn thành đúng tiến độ trong năm 2019	
1	Ông Võ Tuấn Nhân	Thứ trưởng Bộ tài nguyên và Môi trường	Trưởng ban	Chỉ đạo toàn diện triển khai nhiệm vụ	
2	Ông Trần Bình Trọng	Vụ trưởng Vụ Khoa học và Công nghệ	Phó trưởng ban	Giúp trưởng ban đôn đốc, chỉ đạo toàn diện	
3	Ông Hoàng Văn Thức	Phó Tổng cục trưởng Tổng cục Môi trường	Phó trưởng ban	Giúp trưởng ban chỉ đạo về mặt chuyên môn	
4	Ông Nguyễn Ngọc Sinh	Chủ tịch Hội Bảo vệ thiên nhiên và môi trường Việt Nam	Thành viên	Tham mưu, tư vấn về chuyên môn	
5	Ông Phan Tuấn Hùng	Vụ trưởng Vụ Pháp chế	Thành viên	Giúp trưởng ban chỉ đạo về mặt pháp lý	
6	Ông Đặng Ngọc Điệp	Chánh văn phòng Bộ Tài nguyên và Môi trường	Thành viên	Giúp trưởng ban chỉ đạo về công tác hậu cần	
7	Ông Nguyễn Duy Hùng	Phó Vụ trưởng Vụ Khoa học và Công nghệ	Thành viên	Giúp trưởng ban theo dõi, giám sát tiến độ, chỉ đạo tổ giúp việc	
8	Ông Hoàng Xuân Huy	Phó Vụ trưởng Vụ Hợp tác quốc tế	Thành viên	Giúp trưởng ban về hợp tác quốc tế của nhiệm vụ, hoàn thiện các thủ tục mời chuyên gia Hàn Quốc, đảm bảo tuân thủ các điều ước quốc tế	

TT	Thành viên	Chức vụ/Đơn vị	Chức danh trong Ban/tổ	Trách nhiệm	Ghi chú
9	Đại diện lãnh đạo	Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng	Thành viên	Tham mưu, tư vấn	
II	Tổ giúp việc			<ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng kế hoạch triển khai; các biểu mẫu báo cáo. - Theo dõi, giám sát tiến độ; - Phát hiện những khó khăn vướng mắc, đề xuất giải pháp; - Triển khai các công việc chung. 	
1	Ông Nguyễn Duy Hùng	Phó Vụ trưởng Vụ KH&CN	Tổ trưởng	Chỉ đạo tổ giúp việc	
2	Bà Nguyễn Thị Thiên Phương	Vụ trưởng Vụ Khoa học, Công nghệ và Hợp tác quốc tế, TCMT	Phó Tổ trưởng	Giúp Tổ trưởng chỉ đạo công việc theo phân công	
3	Ông Lưu Thành Trung	Chuyên viên Vụ KH&CN	Thành viên, thư ký	Xây dựng nhiệm vụ KH&CN đột xuất; tổng hợp khó khăn vướng mắc của các tổ soạn thảo; công tác tài chính	
4	Bà Nguyễn Ngọc Anh	Chuyên viên Vụ Pháp chế	Thành viên	Xây dựng báo cáo nhanh hàng tuần, tháng;	
5	Bà Vũ Hồng Diệp	Chuyên viên cao cấp Vụ KH&CN	Thành viên	Lập kế hoạch triển khai, theo dõi tiến độ chung, tham mưu, tư vấn đề xuất giải pháp tháo gỡ vướng mắc trong quá trình triển khai	
III	Tổ 1				
1	Ông Nguyễn Đức Hưng	Phó Vụ trưởng Vụ Quản lý chất lượng môi trường - Tổng cục Môi trường	Tổ trưởng	Chỉ đạo tổ thực hiện đúng tiến độ, chịu trách nhiệm về chuyên môn	
2	Đại diện	Vụ Quản lý chất lượng môi trường, TCMT	Thư ký	Xây dựng các dự thảo, hồ sơ QCVN, tổ chức hội thảo lấy	Biệt phái từ 15/9 đến 05/10;

TT	Thành viên	Chức vụ/Đơn vị	Chức danh trong Ban/tổ	Trách nhiệm	Ghi chú
				ý kiến	thời gian còn lại kiêm nhiệm
3	Đại diện	Đơn vị trực thuộc Tổng cục Môi trường	Thành viên (tiếng anh tốt)	Biên dịch, trao đổi, làm việc với chuyên gia Hàn Quốc; rà soát đảm bảo tuân thủ các điều ước quốc tế mà Việt Nam đã ký kết	Biệt phái từ 15/9 đến 05/10; thời gian còn lại kiêm nhiệm
4	Bà Trương Thị Hòa	Chuyên viên/Vụ KH&CN	Thành viên	Phối hợp xây dựng các dự thảo QCVN; công tác hậu cần cho tổ	
5	Đại diện	Chuyên viên/Vụ Pháp chế	Thành viên	Phối hợp xây dựng các dự thảo QCVN	
6	Đại diện	Chuyên viên/Vụ Hợp tác quốc tế	Thành viên	Phối hợp xây dựng các dự thảo QCVN	
7	Bà Nguyễn Thị Nguyệt Ánh	Phó Giám đốc/Trung tâm quan trắc môi trường miền Bắc	Thành viên	Phối hợp xây dựng các dự thảo QCVN	
8	Chuyên gia	Chuyên gia Hàn Quốc	Thành viên	Cố vấn chuyên môn	
9	Ông Đặng Việt Khoa	Chuyên gia Việt Nam	Thành viên	Cố vấn chuyên môn	
10	TS Hà Mạnh Thắng	Viện Môi trường nông nghiệp - Viện Khoa học nông nghiệp Việt Nam	Thành viên	Cố vấn chuyên môn	
11	TS. Trần Minh Tiến,	Viện Thổ Nhưỡng Nông hóa	Thành viên	Cố vấn chuyên môn	
12	Chuyên gia	Chất lượng nước mặt	Thành viên	Cố vấn chuyên môn	
13	Chuyên gia	Chất lượng không khí xung quanh	Thành viên	Cố vấn chuyên môn	
IV	Tổ 2				
1	Ông Nguyễn Thượng Hiền	Vụ trưởng/Vụ Quản lý chất thải, TCMT	Phó Tổ trưởng	Chỉ đạo tổ thực hiện đúng tiến độ, chịu trách nhiệm về chuyên môn	
2	Đại diện	Chuyên viên Vụ Quản lý chất thải, TCMT	Thư ký	Xây dựng các dự thảo, hồ sơ QCVN, tổ chức hội thảo lấy	Biệt phái từ 15/9 đến 05/10;

TT	Thành viên	Chức vụ/Đơn vị	Chức danh trong Ban/tổ	Trách nhiệm	Ghi chú
				ý kiến	thời gian còn lại kiêm nhiệm
3	Đại diện	Đơn vị trực thuộc TCMT	Thành viên (tiếng anh tốt)	Biên dịch, trao đổi, làm việc với chuyên gia Hàn Quốc; rà soát đảm bảo tuân thủ các điều ước quốc tế mà Việt Nam đã ký kết	Biệt phái từ 15/9 đến 05/10; thời gian còn lại kiêm nhiệm
4	TS. Nguyễn Hùng Minh	Trung tâm Quan trắc môi trường Miền Bắc	Thành viên	Phối hợp xây dựng các dự thảo QCVN	
5	Ông Lưu Thành Trung	Chuyên viên/Vụ KH&CN	Thành viên	Phối hợp xây dựng các dự thảo QCVN; công tác hậu cần cho tổ	
6	Đại diện	Chuyên viên/Vụ Pháp chế	Thành viên	Phối hợp xây dựng các dự thảo QCVN	
7	Đại diện	Chuyên viên/Vụ Hợp tác quốc tế	Thành viên	Phối hợp xây dựng các dự thảo QCVN	
8	Chuyên gia Hàn Quốc	Chuyên gia Hàn Quốc	Thành viên	Cố vấn chuyên môn	
9	GS. TS Trần Hiếu Nhuệ	Chuyên gia Việt Nam	Thành viên	Cố vấn chuyên môn	
10	GS.TS Đặng Kim Chi	Chuyên gia Việt Nam	Thành viên	Cố vấn chuyên môn	
11	KS Thái Minh Sơn	Chuyên gia Việt Nam	Thành viên	Cố vấn chuyên môn	
12	TS Trương Duy Nghĩa	Chuyên gia Việt Nam	Thành viên	Cố vấn chuyên môn	
13	PGS Trần Đức Hạ	Đại học xây dựng HN	Thành viên	Cố vấn chuyên môn	
14	PGS.TS Lều Thọ Bách	Chuyên gia Việt Nam	Thành viên	Cố vấn chuyên môn	
V	TỔ 3				
1	Ông Nguyễn Phạm Hà	Phó Vụ trưởng Vụ Quản lý chất thải, TCMT	Phó Tổ trưởng	Chỉ đạo tổ thực hiện đúng tiến độ, chịu trách nhiệm về chuyên môn	
2	Đại diện	Chuyên viên Vụ Quản lý chất thải, TCMT	Thư ký	Xây dựng các dự thảo, hồ sơ QCVN, tổ chức hội thảo lấy ý kiến	Biệt phái từ 15/9 đến 05/10; thời gian

TT	Thành viên	Chức vụ/Đơn vị	Chức danh trong Ban/tổ	Trách nhiệm	Ghi chú
					còn lại kiêm nhiệm
3	Đại diện	Chuyên viên Vụ KHCN&HTQT, TCMT	Thành viên (tiếng anh tốt)	Biên dịch, trao đổi, làm việc với chuyên gia Hàn Quốc; rà soát đảm bảo tuân thủ các điều ước quốc tế mà Việt Nam đã ký kết	Biệt phái từ 15/9 đến 05/10; thời gian còn lại kiêm nhiệm
4	Ông Nguyễn Anh Dũng	Chuyên viên/Vụ KH&CN	Thành viên	Phối hợp xây dựng các dự thảo QCVN; công tác hậu cần cho tổ	
5	Đại diện	Chuyên viên/Vụ Pháp chế	Thành viên	Phối hợp xây dựng các dự thảo QCVN	
6	Đại diện	Chuyên viên/Vụ Hợp tác quốc tế	Thành viên	Phối hợp xây dựng các dự thảo QCVN	
7	Chuyên gia Hàn Quốc	Chuyên gia Hàn Quốc	Thành viên	Cố vấn chuyên môn	
8	ThS Phạm Tuấn Linh	Viện Công nghệ môi trường, Viện HL KH&CN VN	Thành viên	Phối hợp xây dựng các dự thảo QCVN	
9	TS Trịnh Thành	Chuyên gia môi trường	Thành viên	Cố vấn chuyên môn	
10	TS. Nguyễn Thị Thu Hiền	Chuyên gia môi trường	Thành viên	Cố vấn chuyên môn	
11	Ông Nguyễn Trí Thâm	Chuyên gia môi trường	Thành viên	Cố vấn chuyên môn	
VI	Tổ thẩm tra				
1	Nguyễn Duy Hùng	Phó Vụ trưởng/Vụ KH&CN	Tổ trưởng	Theo quy định	
2	Vũ Hồng Diệp	CVCC Vụ KH&CN	Thư ký	Theo quy định	
3	Đại diện	Vụ Pháp chế	Thành viên	Theo quy định	
4	Đại diện	Vụ HTQT	Thành viên	Theo quy định	
5	Đại diện	Đại diện TCMT	Thành viên	Theo quy định	

DỰ TOÁN KINH PHÍ XÂY DỰNG 08 QCVN NĂM 2019
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-BTNMT, ngày tháng năm 2019
của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường)

TT	Nội dung	Kinh phí (triệu đồng)	Ghi chú
1	Soạn thảo 08 QCVN	995	
1.1	Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng môi trường không khí xung quanh	120	
1.2	Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng môi trường nước	120	
1.3	Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng môi trường đất	120	
1.4	Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải công nghiệp	150	
1.5	Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải công nghiệp	150	
1.6	Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải sinh hoạt	130	
1.7	Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải y tế	130	
1.8	Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải chăn nuôi	75	
2	Kinh phí đoàn vào của chuyên gia Hàn Quốc hỗ trợ xây dựng QCVN môi trường (21 ngày x 3 người)	482	
3	Hội thảo quốc tế tham vấn ý kiến các tổ chức quốc tế, chuyên gia, doanh nghiệp khu vực phía bắc (tổ chức tại Hà Nội, 200 người x 2 buổi)	222	
4	Hội thảo tham vấn ý kiến ý kiến các chuyên gia, doanh nghiệp khu vực miền Trung và miền Nam (tổ chức tại Đà Nẵng, 200 người x 2 buổi)	450	
5	Khảo sát học tập kinh nghiệm về xây dựng và áp dụng các tiêu chuẩn môi trường tại Hàn Quốc (8 người x 7 ngày)	355	
6	Hội thảo của Ban Chỉ đạo với các đơn vị trong Bộ và chuyên gia Hàn Quốc về các nhóm QCVN (50 người x 2 buổi x 3 nhóm QCVN)	72	
6.1	Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng môi trường xung quanh		
6.2	Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về thải công nghiệp		
6.3	Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về môi trường đối với các lĩnh vực khác		
7	Hội thảo tổng kết nhiệm vụ (120 người x 1 buổi)	50	
8	Văn phòng phẩm, in ấn	50	Chi theo thực tế
9	Dịch bộ tiêu chuẩn, văn bản quản lý liên quan của Hàn Quốc	130	Chi theo thực tế
	Tổng cộng	2.806	